

Số: 200 /PA-BV

Hà Giang, ngày 30 tháng 5 năm 2016

PHƯƠNG ÁN

Ứng phó thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp năm 2016

- Căn cứ Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ Y tế về việc Ban hành Quy chế bệnh viện;

- Căn cứ Công văn số 517/SYT-NVY ngày 13/5/2016 của Sở Y tế Hà Giang về việc triển khai công tác phòng thông thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang xây dựng phương án ứng phó thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp năm 2016 như sau:

I. MỤC TIÊU.

1. Mục tiêu chung:

Chủ động phòng, chống thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp có hiệu quả, tổ chức tốt việc sơ cứu, cấp cứu, điều trị để hạn chế đến mức thấp nhất số tử vong và di chứng có hại đến sức khỏe của nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Tổ chức điều hành, phối hợp tốt giữa các khoa trong bệnh viện để ứng cứu, xử trí kịp thời tất cả các trường hợp cấp cứu hàng loạt do thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp.

b) Chuẩn bị đủ các cơ sở vật chất, giường bệnh, thuốc, dịch truyền, hoá chất, vật tư y tế tiêu hao, trang thiết bị và nhân lực đáp ứng đầy đủ, kịp thời việc chăm sóc sức khỏe người dân trong và sau khi xảy ra thảm họa thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp.

c) Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế, với các đơn vị y tế trong tỉnh nhằm tập trung nguồn lực ở mức tối ưu, bảo đảm ứng cứu, xử trí kịp thời các trường hợp cấp cứu hàng loạt do thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp, giảm mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN.

1. Thành lập Ban Chỉ huy ứng phó Ứng phó thảm họa, thiên tai và các tình huống khẩn cấp (TH-TT-THKC) gồm:

- | | | |
|--------------------------|--------------------|----------------------|
| 1. Ông. Hoàng Tiến Việt | - Giám đốc BV | : Trưởng ban |
| 2. Ông. Nguyễn Quốc Dũng | - Phó Giám đốc | : Phó TB thường trực |
| 3. Ông. Đỗ Văn Nghĩa | - Phụ trách P.KHTH | : Thư ký |
| 4. Ông. Đặng Đức Cường | - TP Điều dưỡng | : Thành viên |
| 5. Ông. Nguyễn Anh Tuấn | - TP.HCQT | : Thành viên |
| 6. Bà. Nguyễn Thị Lan | - TP.TCCB | : Thành viên |
| 7. Ông. Lê Đức Thắng | - TK. Dược | : Thành viên |

- | | | |
|-----------------------|-----------------|--------------|
| 8. Ông. Đỗ Khắc Chiến | - TP.VTTBYT | : Thành viên |
| 9. Ông. Lê Văn Lợi | - TK.Ngoại CTCH | : Thành viên |
| 10. Bà. Đỗ Thị Thanh | - TP.TCKT | : Thành viên |

2. Nhiệm vụ của Ban Chỉ huy ứng phó thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và tình huống khẩn cấp.

- Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Tỉnh và ngành, tùy vào tình huống, diễn biến của thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp, giúp Ban giám đốc Bệnh viện xây dựng phương án cụ thể, chi tiết các phương án ứng phó thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp với phương châm 4 tại chỗ (*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; hậu cần tại chỗ; kỹ thuật tại chỗ*).

- Báo cáo định kỳ hoặc lên Ban Chỉ huy PCTT&TKCN ngành kết quả xử lý cũng như dự báo mức độ thương vong do hậu quả của thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp.

- Trưởng Ban Chỉ huy ứng phó thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban Chỉ huy.

3. Nhiệm vụ của các thành viên:

- Hướng dẫn các bộ phận xây dựng phương án chi tiết ứng phó thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp trên cơ sở tuân thủ 4 nguyên tắc tại chỗ;

- Kiểm tra, đôn đốc công tác chuẩn bị;

- Trong phạm vi nhiệm vụ được phân công, tổ chức, chỉ đạo triển khai phương án khi có tình huống xảy ra, tổng hợp báo cáo kết quả cho Trưởng ban.

4. Chế độ thường trực, trực ban:

Ban chỉ huy ứng phó thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp phải thực hiện chế độ thường trực, trực ban và trực chỉ huy theo chế độ thường trực 24/24h (*kể cả ngày lễ và ngày nghỉ*).

Bộ phận thường trực do một lãnh đạo Ban chỉ huy ứng phó thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp có nhiệm vụ thường trực, trực ban 24/24h (Quy định đồng chí trực lãnh đạo) theo dõi, đôn đốc, nắm chắc tình hình triển khai mọi mặt của công tác PCLB&TKCN của đơn vị mình. Tham mưu cho Ban chỉ huy ứng phó thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp thực hiện các chỉ thị, lệnh của Ban chỉ huy PCLB&TKCN cấp trên.

Khi xảy ra thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp, bộ phận thường trực phải có bảng danh mục số điện thoại thường trực của đơn vị và số điện thoại của các thành viên Ban Chỉ huy, các đội trưởng, đội phó của các đội cơ động, đội xung kích của đơn vị. Có bảng phân công cán bộ trực điện thoại trong ngày, có sổ bàn giao trực điện thoại. Quy định ghi rõ các nội dung, ngày giờ bàn giao, người giao nhận; nội dung điện nhận trong kíp trực phải được ghi chính xác và báo cáo kịp thời với Thường trực Ban chỉ huy. Báo cáo hàng ngày

(hoặc đột xuất) công tác ứng phó thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp theo yêu cầu của Ban Chỉ huy PCLB&TKCN cấp trên.

III. Các phương án ứng phó

1. Ứng phó tại chỗ:

1.1. Tình huống thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp xảy ra tại bệnh viện:

- Nhiệm vụ của Đội xung kích ứng cứu tại chỗ:

+ Khi trong đơn vị có cháy nổ: Nếu cháy nổ nhỏ, huy động cán bộ, nhân viên ở khu vực cháy trực tiếp làm công việc chữa cháy, đồng thời báo ngay cho Ban Giám đốc (trong giờ hành chính), trực lãnh đạo (ngoài giờ hành chính). Nếu xảy ra cháy nổ lớn: Huy động cán bộ, viên chức trong cơ quan nhanh chóng di chuyển toàn bộ bệnh nhân và nhân viên đến khu vực an toàn, di chuyển những trang, thiết bị, máy móc, sổ sách ra khỏi khu vực cháy, đồng thời tiến hành chữa cháy bằng những dụng cụ như bình chữa cháy, thang, câu liêm, ... và gọi 114 để kịp thời chữa cháy, không cho cháy lan rộng. Số lượng thành viên tùy thuộc vào qui mô và khối lượng công việc của đơn vị.

+ Khi trong đơn vị xảy ra xung đột hoặc bạo lực: Gọi điện báo ngay cho lực lượng công an phường Minh Khai và lực lượng cảnh sát cơ động 113. Huy động bảo vệ, người dân xung quanh và nhân viên bệnh viện không chế kè quá khích, bảo vệ cán bộ công nhân viên và bệnh nhân.

1.2. Tình huống có thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp xảy ra trên địa bàn, thương vong hàng loạt, nạn nhân vào viện dồn dập với số lượng lớn:

Tùy thuộc vào diễn biến và mức độ của thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp, Ban Chỉ huy ứng phó sẽ quyết định các tình huống sau:

- Trong giờ hành chính: Khoa Khám bệnh và khoa Cấp cứu làm nhiệm vụ khám, phân loại và khẩn trương chuyển nạn nhân về các khoa lâm sàng;

- Ngoài giờ hành chính: Trực lãnh đạo báo cáo Sở Y tế, Ban Chỉ huy ứng phó thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp, huy động cán bộ, viên chức trong bệnh viện kết hợp với khoa Cấp cứu khám phân loại và chuyển nạn nhân về các khoa lâm sàng;

- Tập trung toàn bộ phương tiện, nhân lực của các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Cấp cứu; HSTC&CĐ, khoa CTCH; Ngoại TH, Ung bướu, các chuyên khoa lẻ vào việc cấp cứu, điều trị cho nạn nhân;

- Giải quyết cho ra viện sớm các bệnh nhân nhẹ, ưu tiên giường bệnh cho cấp cứu và điều trị nạn nhân. Trường hợp nạn nhân quá đông, lãnh đạo trung dụng giường bệnh còn trống của các khoa khác;

- Điều động tăng cường nhân lực từ các khoa khác hỗ trợ cho các khoa: Khám bệnh; Cấp cứu; HSTC&CĐ; CTCH; Ngoại TH. Huy động các bác sỹ đang nghỉ phép, nghỉ bù, nghỉ chế độ ... trở lại làm việc nếu có thể.

- Yêu cầu trợ giúp về nhân lực và trang thiết bị từ Sở Y tế và các đơn vị y tế khác trong tỉnh. Trường hợp đặc biệt có thể đề nghị hỗ trợ từ tuyến trung ương.

1.3. Tình huống bùng phát đại dịch nguy hiểm trên địa bàn, bệnh nhân đến viện với số lượng lớn, tình trạng nguy kịch:

Tùy thuộc vào diễn biến và mức độ của đại dịch, Ban Chỉ huy ứng phó thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp sẽ quyết định các tình huống sau:

- Thiết lập khu vực cách ly, khu vực cách ly có thể chỉ trong phạm vi khoa Truyền nhiễm. Nếu số lượng bệnh nhân quá lớn khu vực cách ly có thể bao gồm toàn bộ khoa Truyền nhiễm, khoa u bướu, Khoa Tâm thần;

- Thiết lập tuyến đường vận chuyển bệnh nhân: Bệnh nhân mắc các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm sẽ được chuyển vào khu vực cách ly bằng đường hành lang (vành đai) phía bên tay phải hướng từ cổng chính vào.

- Quy trình khám sàng lọc, phân loại và điều trị bệnh nhân theo hướng dẫn của Bộ Y tế;

- Giải quyết cho ra viện sớm các bệnh nhân nhẹ, ưu tiên giường bệnh cho cấp cứu và điều trị bệnh nhân;

- Điều động tăng cường nhân lực từ các khoa khác hỗ trợ cho khoa Truyền nhiễm. Huy động các bác sỹ đang nghỉ phép, nghỉ bù, nghỉ chế độ ... trở lại làm việc nếu có thể;

- Yêu cầu trợ giúp về nhân lực và trang thiết bị từ Sở Y tế và các đơn vị y tế khác trong tỉnh. Trường hợp đặc biệt có thể đề nghị hỗ trợ từ tuyến trung ương.

2. Ứng phó cơ động:

- Thành lập các đội cấp cứu điều trị cơ động:

+ Thành lập Ban chỉ đạo phòng chống thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp năm 2016 theo quyết định số: 786 /QĐ-BV ngày 24/5/2016 của giám đốc bệnh viện

+ Thành lập 02 đội phẫu thuật lưu động theo quyết định số: 788/QĐ-BV ngày 24/5/ 2016 của giám đốc Bệnh viện.

+ Thành lập 02 đội cấp cứu ngoại viện theo quyết định số: 789/QĐ-BV ngày 24/5/2016 của giám đốc Bệnh viện.

+ Thành lập 01 tổ cấp cứu 115 theo quyết định số: 787/QĐ-BV ngày 24/5/2016 của giám đốc Bệnh viện.

+ Thành lập 01 đội xung kích theo quyết định số: 790/QĐ-BV ngày 24/5/2016 của giám đốc Bệnh viện.

- Trong tình huống các đội phải hoạt động độc lập, lâu dài tại những địa bàn bị cô lập, ở xa (lũ lụt, sạt lở, giao thông tắc nghẽn ...), mỗi đội được trang bị 1 lều bạt dã chiến và một lượng viên Cloramin B 0,25g để xử lý nước ăn uống và sinh hoạt (03 viên/người/ngày - mỗi viên sử lý được 25 lít nước).

- Phương tiện vận chuyển khi có thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp xảy ra:

+ Xe thứ nhất : Biển số 23C - 1558 Lái xe: Ngô Phạm Hiện
+ Xe thứ hai : Biển số 23C - 0547 Lái xe: Đỗ Tất Chi
+ Trường hợp cần thêm xe, Ban Chỉ huy đề nghị Sở Y tế và các đơn vị y tế trong tỉnh tăng cường.

IV. Công tác hậu cần và tài chính

1. Hậu cần:

Khoa Dinh dưỡng có kế hoạch bảo đảm cung cấp khẩu phần ăn, nước uống cho cán bộ, nhân viên bệnh viện làm nhiệm vụ và các bệnh nhân liên quan các tình huống thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp.

2. An ninh trật tự:

- An ninh trật tự trong tình huống cấp cứu hàng loạt càng phải được lưu ý. Bảo vệ cần khống chế các đối tượng xấu, trà trộn để gây rối, để hôi của, để lấy cắp tài sản, hoặc để hưởng các chế độ của nạn nhân thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp;

- Đảm bảo an toàn cho bệnh nhân, người nhà bệnh nhân trong bệnh viện trước, trong và sau thảm họa;

- Phòng HC chuẩn bị sẵn sàng máy phát điện và một số thiết bị về điện để sửa chữa kịp thời trong BV khi có sự cố xảy ra.

IV. Tổ chức thực hiện

- Phòng KHTH:

+ Phân lịch thường trực cho các đội phẫu thuật, cấp cứu, phòng chống dịch hàng tuần theo Bảng phân trực bệnh viện;

+ Tổng hợp báo cáo khi có thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp xảy ra.

- Đội trưởng các đội phẫu thuật, cấp cứu, phòng chống dịch:

Kết hợp với khoa Dược, phòng Vật tư chuẩn bị đầy đủ các cơ sở thuốc, cơ sở y dụng cụ y tế theo qui định, và đề xuất các trang thiết bị cần thiết sẵn sàng làm nhiệm vụ khi có yêu cầu.

- Phòng Vật tư – TTBYT:

+ Cung cấp đầy đủ lều bạt dã chiến và các trang thiết bị cần thiết theo đề xuất của các đội phẫu thuật, cấp cứu, phòng chống dịch;

+ Chuẩn bị 02 cơ sở y dụng cụ y tế (theo Phụ lục II) và chuẩn bị sẵn các phương tiện, dụng cụ theo Phụ lục III, IV;

+ Có phương án đảm bảo TTB máy móc, vật tư y tế tiêu hao khi có thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp.

- Khoa Dược:

+ Chuẩn bị sẵn sàng 02 cơ sở thuốc (theo Phụ lục I) và quản lý các cơ sở thuốc này tại khoa. Thường xuyên kiểm tra luân chuyển thuốc bảo đảm hạn sử dụng của thuốc và chuẩn bị sẵn các loại thuốc, dịch truyền theo Phụ lục III, IV;

+ Có phương án đáp ứng đầy đủ thuốc, dịch truyền khi có thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp xảy ra.

- Phòng TCKT:

+ Lập dự trù kinh phí công tác điều hành: Mua thuốc, hóa chất, dụng cụ, vật tư y tế phục vụ cấp cứu hàng loạt, tiền làm thêm giờ, cấp cứu chống dịch, ...

+ Dự trù kinh phí miễn phí chi phí khám chữa bệnh, nuôi ăn bệnh nhân liên quan đến thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp và cán bộ, nhân viên y tế làm nhiệm vụ khi có thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO.

Khi xảy ra thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp, hàng ngày Ban chỉ huy ứng phó thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp thường xuyên báo cáo bằng điện thoại, Fax, điện báo hoặc bằng văn bản về Ban chỉ huy PCLB&TKCN Sở Y tế. Ngoài ra trước và sau mỗi đợt lũ, bão và thiên tai, thảm họa Ban chỉ huy ứng phó thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp báo cáo về công tác chuẩn bị, kết quả đối phó, tình hình thiệt hại và công tác khắc phục hậu quả.

Nội dung báo cáo: Kết quả công tác chuẩn bị về chủ trương, biện pháp triển khai các mặt công tác phòng chống, tình hình diễn biến thiệt hại do lũ, bão, thiên tai, thảm họa, ước tính thiệt hại; tình hình tổ chức thực hiện đối phó với lũ, bão, thiên tai thảm họa; kết quả xử lý, các loại vật liệu, vật tư, phương tiện, nhân lực đã sử dụng, biện pháp khắc phục hậu quả.

Trên đây là Kế hoạch ứng phó thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp năm 2016 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang. Yêu cầu các khoa/phòng liên quan, theo nhiệm vụ được phân công nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (báo cáo);
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng (thực hiện);
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

K/T GIÁM ĐỐC
PHỤ GIÁM ĐỐC

BS. CKII Nguyễn Quốc Dũng

Phụ lục I
DANH MỤC
CƠ SỞ THUỐC PHÒNG CHỐNG THÂM HỌA, THIÊN TAI, DỊCH BỆNH
VÀ CÁC TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP NĂM 2016
(gồm 18 khoản)

TT	Tên thuốc- Hàm lượng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Amoxicilin 0,5g	Viên		
2	Cloramphenicol 0,25g	Viên		
3	Paracetamol 0,1g	Viên		
4	Berberin 0,05g	Viên		
5	Terpin-codein 5mg	Viên		
6	Biseptol 0,48g	Viên		
7	Oresol 27,9g (pha 1000 ml nước)	Gói		
8	Vitamin B1 0,01g	Viên		
9	Vitamin C 0,1g	Viên		
10	Mỡ tra mắt Tetracylin 1%	Tuýp		
11	Metronidazol 0,25g	Viên		
12	Povidon iod 10%	Lọ		
13	Băng cuộn	Cuộn		
14	Gạc miếng (10cm x10cm)	Miếng		
15	Bông thấm nước 10g	Gói		
16	Phèn chua	kg		
17	Cao sao vàng 5g	Hộp		
18	Cloramin B 0,5g	Gói/viên		

Phụ lục II
DANH MỤC
CƠ SỞ DỤNG CỤ Y TẾ PHÒNG CHỐNG THẢM HỌA, THIÊN TAI, DỊCH
BỆNH VÀ CÁC TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP NĂM 2016
(gồm 13 khoản)

TT	Tên thuốc	Đ.vi tính	Số lượng	Ghi chú
1	Ống nghe tim phổi	Cái	01	
2	Panh Kôcher 18 cm có máu	Cái	02	
3	Kéo thẳng đầu tù 18 cm	Cái	02	
4	Túi chườm nóng	Cái	01	
5	Bơm tiêm 10 ml nhựa	Cái	10	
6	Bơm tiêm 20 ml nhựa	Cái	10	
7	Bơm tiêm 5 ml nhựa	Cái	20	
8	Nhiệt kế	Cái	02	
9	Hộp đựng dụng cụ	Cái	02	
10	Huyết áp kế đồng hồ	Cái	01	
11	Ống thông tiểu (nam)	Cái	02	
12	Ống thông tiểu (nữ)	Cái	02	
13	Kim lấy thuốc số 18	Cái	30	

Phụ lục III

**CƠ SỞ THUỐC, DỤNG CỤ Y TẾ VÀ PHƯƠNG TIỆN CHO MỘT ĐỘI
CẤP CỨU ĐIỀU TRỊ CƠ ĐỘNG PHÒNG CHỐNG THẢM HỌA, THIÊN
TAI, DỊCH BỆNH VÀ CÁC TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP NĂM 2016**

I. Thuốc (22 khoản)

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng
1	Morphin (hydroclorid) 0,01g	Ống	
2	Seduxen 10 mg	Ống	
3	Dopamin 50 mg	Ống	
4	Adrenalin 0,1mg/ml	Ống	
5	Diaphyllin 4,8%	Ống	
6	Canxiclorua 0,5g	Ống	
7	Vitamin B1 0,025g	Ống	
8	Dimedron 0,10g	Ống	
9	Atropin Sunfat 0,25mg	Ống	
10	Adalat 10mg	Viên	
11	Amoxicilin 0,5g	Viên	
12	Cloramphenicol 0,25g	Viên	
13	Paracetamol 500mg	Viên	
14	Becberin 0,05g	Viên	
15	Biseptol 0,48g	Viên	
16	Oresol 27,9g (pha trong 1000ml nước)	Gói	
17	Metronidazol 0,25g	Viên	
18	Hộp thuốc chống sốc theo qui định của Bộ Y tế	Hộp	
19	Povidon iod 10%	Lọ	
20	Furosemid 20mg/2ml	ống	
21	Dung dịch tiêm truyền NaCl 9‰ 500ml	Chai	
22	Dung dịch tiêm truyền Glucose 5% 500ml	Chai	

II. Dụng cụ, phương tiện (23 khoản)

TT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng
1	Ô tô cứu thương	Chiếc	1
2	Cáng cứu thương	Chiếc	1
3	Nẹp cố định gãy xương các loại	Bộ	5
4	Oxy	Túi	2
5	Bộ tiểu phẫu	Bộ	1
6	Dây garo	Cái	4
7	Ống nghe tim phổi	Chiếc	2
8	Panh Kocher (có máu)	Chiếc	2
9	Kéo thẳng đầu tù 18 cm	Chiếc	2
10	Bơm tiêm nhựa 5ml	Chiếc	20
11	Bơm tiêm nhựa 10 Ml	Chiếc	10
12	Kim lấy thuốc Số 18	Chiếc	20
13	Nhiệt kế	Chiếc	2
14	Huyết áp kế đồng hồ	Chiếc	1
15	Băng cuộn nhỏ	Cuộn	30
16	Băng cuộn to	Cuộn	30
17	Ống thông tiểu (nam)	Chiếc	2
18	Ống thông tiểu (nữ)	Chiếc	2
19	Găng tay vô khuẩn	Đôi	10
20	Bông gạc hấp tiệt trùng	Hộp	1
21	Cồn sát trùng 70 ⁰ 100ml	Lọ	5
22	Bóng bóp có mặt nạ	Chiếc	1
23	Dây truyền dịch	Bộ	10

Phụ lục IV
CƠ SỞ THUỐC VÀ HÓA CHẤT, DỤNG CỤ CHỐNG DỊCH
VÀ PHÒNG CHỐNG THẢM HỌA, THIÊN TAI, DỊCH BỆNH VÀ CÁC
TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP NĂM 2016
(gồm 13 khoản)

TT	Tên thuốc- Hàm lượng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Ciprofloxacin 0,5g	Viên	200	
2	Azithromycin 0,2g	Viên	50	
3	Paraxetamol 0,5g	Viên	100	
4	Biseptol 0,48g	Viên	200	
5	Cloramphenicol 0,25g	Viên	200	
6	Methromidazol 0,25g	Viên	100	
7	Oresol 27,9g (pha 1000ml nước)	Gói	50	
8	Cloramin B	Kg	10	
9	Cloramin B 5 mg	Viên	1.000	
10	Crezyl	Lít	10	
11	Phèn chua	Kg	10	
12	Permethrin 50 EC	Lít	02	
13	Bình phun hoá chất	Chiếc	01	

Phụ lục V
DANH SÁCH BAN CHỈ HUY ỨNG PHÓ PHÒNG CHỐNG THẢM HỌA,
THIÊN TAI, DỊCH BỆNH VÀ CÁC TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP NĂM 2016
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG

TT	Họ tên	Chức vụ/khoa phòng	Nhiệm vụ	Điện thoại liên hệ
1	BS. Hoàng Tiến Việt	GD Bệnh viện	Trưởng ban	01255.155669
2	BS. Nguyễn Quốc Dũng	Phó GĐBV	Phó ban trưởng trực	0912.037480
3	ThS . Đỗ Văn Nghĩa	TP. KHTH	Tổng hợp báo cáo	0912.336377
4	CNĐD. Nguyễn Thị Lan	PTP. TCCB	Công tác hậu cần	0912.772918
5	ThS . Nguyễn Anh Tuấn	TP. HCQT	Điều phối phương tiện	0919.504807
6	DS. Nguyễn Đức Thắng	TK. Dược	Bảo đảm cung ứng thuốc	0913.271520
7	Nguyễn Khắc Chiến	TP. VTTBYT	Bảo đảm cung ứng VTYT	01292.008699
8	BSCKII. Lê Văn Lợi	TK. CTCH	Phụ trách công tác chuyên môn	0912.430898
9	CN. Đặng Đức Cường	TP. ĐD	Điều phối hoạt động điều dưỡng	0945.530370
10	Nguyễn Thị Kim Thanh	TP. TCKT	Công tác tài chính hậu cần	0989.196612

Phụ lục VI
DANH SÁCH
CÁC ĐỘI PHẪU THUẬT, CẤP CỨU, PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG

I. ĐỘI CẤP CỨU LƯU ĐỘNG

*** Đội 1:**

1. BSCKI. Trần Văn Hiếu	- Khoa Cấp cứu	: Tổ trưởng
2. ĐDV. Phan Công Lý	- Khoa Cấp cứu	: Thành viên
3. ĐDV. Vương Tiến Văn	- Khoa HSTC&CD	: Thành viên
4. ĐDV. Chu Hồng Vũ	- Khoa Nhi	: Thành viên

*** Đội 2:**

1. Bs. Lê Ánh Hồng Phong	- Khoa Cấp cứu	: Tổ trưởng
2. ĐDV. Nguyễn Văn Sang	- Khoa TMNT	: Thành viên
3. ĐDV. Trần Phương Kính	- Khoa Cấp cứu	: Thành viên
4. ĐDV. Lê Xuân An	- Khoa HSTC-CD	: Thành viên

II. TỔ CẤP CỨU 115

1. BSCKI. Nguyễn Xuân Sơn	- PTK. Cấp cứu	: Tổ trưởng
2. BS. Nguyễn Xuân Tiến	- Khoa Cấp cứu	: Thành viên
3. ĐDV. Trần Viễn Dương	- Khoa Cấp cứu	: Thành viên
4. ĐDV Nguyễn Đức Quyết	- Khoa Cấp cứu	: Thành viên

III. ĐỘI PHẪU THUẬT LƯU ĐỘNG

*** Đội 1**

1. BSCKII. Lê Văn Lợi	- TK. CTCH	: Tổ trưởng
2. BSCKI. Đào Duy Dương	- Khoa CTCH	: Tổ phó
3. BSCKI. Đỗ Văn Tuyền	- TK. Phẫu thuật	: Thành viên
4. YSĐK. Đào Hùng Hải	- Khoa Phẫu thuật	: Thành viên

*** Đội 2**

1. BSCKI. Vũ Ngọc Quyết	- TK. Ngoại TH	: Tổ trưởng
2. BSCKI. Mã Hồng Cầu	- TK Ung bướu	: Tổ phó
3. BSCKI. Phạm Hồng Thanh	- Khoa Phẫu thuật	: Thành viên
4. ĐDV. Trần Thanh Tuấn	- Khoa Phẫu thuật	: Thành viên

IV. ĐỘI XUNG KÍCH

1. BSCKI. Lương Cao Đạt	- PTK. Nhi	: Đội trưởng
2. BSCKI. Trần Hoài Quang	- Khoa HSTC&CD	
3. BS. Nguyễn Thị Quỳnh	- Khoa TMH	
4. BS. Phạm Ngọc Nam	- Khoa TMNT	
5. Bs. Dương Minh Châu	- Khoa Nội TH	

- | | |
|------------------------------|-------------------|
| 6. Bs. Phạm Tuấn Anh | - Khoa Nội TH |
| 7. Bs. Bùi Ngọc Hân | - Khoa Ngoại TH |
| 8. Bs. Lộc Trần Thịnh | - Khoa Ngoại TH |
| 9. Bs. Khuất Cao Khánh | - Khoa CTCH |
| 10. Bs. Nguyễn Hoàng Thạch | - Khoa Sản |
| 11. ĐD. Tạ Minh Hoàn | - Khoa Mắt |
| 12. ĐD. Đỗ Tân Diệp | - Khoa RHM |
| 13. ĐD. Nguyễn Thị Quỳnh Nga | - Khoa HSTC&CĐ |
| 14. ĐD. Nguyễn Hồng Minh | - Khoa Nội TH |
| 15. ĐD. Nguyễn Tùng Anh | - Khoa Ngoại TH |
| 16. ĐD. Nguyễn Duy Hoàng | - Khoa CTCH |
| 17. ĐD. Phùng Thị Cúc | - Khoa Phẫu thuật |
| 18. YS. Vũ Xuân Phúc | - Khoa YHCT |
| 19. ĐD. Vũ Anh Tuyền | - Khoa Nhi |
| 20. ĐD. Hoàng Thị Mai Sim | - Khoa TMNT |